TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2022/HS-ST
Ngày: 20-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh

Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Mai Thị Thiên Lộc.

Từ ngày 20 tháng 12 năm 2022 đến ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Thị Ngọc N,** Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1995, tại: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Nội trợ. Cha: Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1966; Mẹ: Lương Thị U, sinh năm: 1970. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba anh chị em. Chồng: Huỳnh Trung N, sinh năm: 1995; Con: Huỳnh Nam S, sinh năm: 2019; Con: Nguyễn Trường A sinh năm: 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại.

Người làm chứng: Ông Trần Văn B, sinh năm 1999; Địa chỉ: Tổ 22, ấp P, xã H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ngọc N là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại ma túy đá). Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 03/5/2022, N đi đến khu vực xóm Huế thuộc địa phận thị trấn Long Hải, huyện Long Điền gặp một người đàn ông tên Cò (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, N đem về nhà tại khu phố H, thị trấn L, huyện Đ để cất giấu. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/5/2022, N cầm gói ma túy trên tay và nhờ Trần Văn B – là bạn trai của N) chở N đến quán cà phê Lá thuộc địa phận ấp Lò Vôi, xã Phước Hưng, huyện Long Điền để N đi công việc (B không biết việc N cầm gói ma túy trên tay). Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi B chở N đến trước cổng quán cà phê Lá thì cơ quan công an kiểm tra hành chính và phát hiện N đang có hành vi tàng trữ trái phép gói ma túy trên. N khai nhận mục đích tàng trữ gói ma túy trên là để sử dụng.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa các tinh thể không màu trong suốt, được niêm phong trong 1 phong bì màu trắng. Sau khi gửi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số 192 ngày 13/5/2022; 01 điện thoại di động SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng. Hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- 01 xe mô tô biển số 72-270.DA, số khung 8601884, số máy 8601913, loại xe Honda C50, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô này là của ông Trần Văn B1 – cha ruột của Trần Văn B là chủ sở hữu. Ông B1 cho B mượn xe đi công việc, còn việc B lấy xe đi đâu làm gì thì ông B1 không biết. Ngày 02/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền ra Quyết định xử lý vật chứng số 51/QĐ trả lại xe mô tô nói trên cho ông Trần Văn B1.

Tại Bản kết luận giám định số 192/KL-KTHS-MT ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã Phước Hưng - CAH Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng úy Phan Thành Công, Nguyễn Thị Ngọc N, Lê Ngọc S, "Trần Văn B", Nguyễn Thanh Hải, gửi đến giám định **có khối lượng 0,1182 gam, là ma túy, loại Methamphetamine**.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tại phiên tòa đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa các tinh thể không màu trong suốt, được niêm phong trong 1 phong bì màu trắng. Sau khi gửi giám định, Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số 192 ngày 13/5/2022 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng, bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận B bộ hành vi phạm tội của mình là đúng theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng; bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, bị cáo lại đanng mang thai nên mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, B diện chứng cứ; sau khi nghe quan điểm Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc N đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. N vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 05/5/2022, tại khu vực quán cà phê Lá thuộc ấp Lò Vôi, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, Nguyễn Thị Ngọc N bị phát hiện quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, theo kết quả giám định có khối lượng 0,1182 gam là ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng.

Vì vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc N đã phạm vào tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như sau: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*

c) Heroin, Cocaine, Methampetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

N vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn gây mất ổn định trật tự trị an ninh xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma tuý và sự nghiêm trị của pháp luật đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma tuý nhưng vẫn cố tình vi phạm nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là phụ nữ có thai, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Bị cáo không có tiền án tiền sự.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Nghề nghiệp và thu nhập của bị cáo không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng trong vụ án: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa các tinh thể không màu trong suốt, được niêm phong trong 1 phong bì màu trắng. Sau khi gửi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số 192 ngày 13/5/2022; đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của bị cáo, không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa các tinh thể không màu trong suốt, được niêm phong trong 1 phong bì màu trắng. Sau khi gửi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã niêm phong lại vụ số 192 ngày 13/5/2022.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang được cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 19/BB-CCTHADS ngày 11-11-2022).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20-12-2022), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thu Hiền

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- VKS huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Phòng PC 10, PC 06 Công an tỉnh BRVT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.